

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện phòng, chống tai nạn, thương tích học sinh giai đoạn 2016-2020 của ngành Giáo dục

Thực hiện Kế hoạch số 801/KH-BGDDĐT ngày 4/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch số 1742/KH-SGDDĐT ngày 2/12/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2016-2020, Phòng hướng dẫn triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Từng bước giảm tỷ lệ tai nạn, tỷ lệ tử vong, tàn tật và thương tích, đặc biệt là tình trạng tử vong do tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông đối với trẻ em trong trường học thông qua việc nhận thức của học sinh, phụ huynh; năng lực phòng, chống tai nạn, thương tích (TNNT) của cán bộ, giáo viên và cơ quan quản lý giáo dục các cấp.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020

- 100% Các trường MN, TH, THCS có Ban chỉ đạo của ngành hoặc tham gia Ban chỉ đạo phòng, chống TNNT trẻ em của xã, phường;
- 100% trường học triển khai các hoạt động phổ biến, tuyên truyền, giáo dục phòng, chống TNNT trẻ em;
- 100% trường học đạt tiêu chuẩn trường học an toàn;
- 100% trường học có cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm thực hiện công tác phòng, chống TNNT;
- 70% trở lên các trường phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức, hướng dẫn học sinh tham gia các lớp bơi trong và ngoài nhà trường; nhà trường có kế hoạch triển khai mô hình dạy, học bơi an toàn phù hợp tại trường;
- 70% trở lên học sinh được hướng dẫn và biết kỹ năng phòng, chống TNNT, đặc biệt là tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông. Tăng dần tỷ lệ học sinh tiểu học, trung học cơ sở được học bơi, biết bơi, có kỹ năng tự cứu đuối;
- 70% trường học đóng trên địa bàn có kế hoạch quy hoạch bể bơi, hồ bơi, xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp tổ chức các lớp dạy bơi cho học sinh;
- 100% cán bộ làm công tác phòng, chống TNNT trong các trường được tập huấn, biết vận dụng, hướng dẫn các kỹ năng phòng, chống TNNT trẻ em, kỹ năng, phương pháp dạy bơi, cứu đuối và sơ cấp cứu ban đầu;
- Hàng năm giảm từ 5% đến 10% số học sinh bị TNNT, đặc biệt là tai nạn đuối nước và tai nạn giao thông.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan quản lý giáo dục các cấp, cơ sở giáo dục; học sinh, gia đình về phòng, chống TNTT học sinh, đặc biệt là tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông.

2. Biên tập và phát hành tài liệu, sản phẩm truyền thông phòng, chống TNTT trẻ em nhằm trang bị những hiểu biết, kiến thức, kỹ năng phòng, chống TNTT đến các cơ sở giáo dục, cán bộ, giáo viên và học sinh.

3. Triển khai các hoạt động tuyên truyền, giáo dục trực quan qua bảng tin, pa nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, Website, của nhà trường; qua các buổi nói chuyện, tọa đàm, các hoạt động sân khấu hóa, trong các giờ sinh hoạt dưới cờ đầu tuần và các buổi sinh hoạt lớp... Xây dựng phong trào "Đội tuyên truyền nhỏ" trong mỗi nhà trường, mỗi lớp học, tuyên truyền đến từng học sinh về nguyên nhân, tác hại và cách phòng, chống TNTT.

4. Cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn hướng dẫn kỹ năng, phương pháp phòng, chống TNTT trẻ em trong sinh hoạt, trong các hoạt động giáo dục khi có lớp tập huấn của các cấp; chú trọng các lớp bồi dưỡng nâng cao phương pháp dạy bơi, cứu đuối, kỹ năng phòng, tránh tai nạn giao thông cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, tình nguyện viên, cộng tác viên làm công tác phòng, chống TNTT.

5. Các địa phương, cơ trường chủ động đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước; tạo nguồn, cơ chế, đề xuất giải pháp phù hợp phổ cập bơi cho học sinh.

6. Phối hợp triển khai hệ thống biển cấm, biển cảnh báo tại những nơi nguy hiểm, nơi có nguy cơ cao xảy ra TNTT, chú trọng đến tai nạn đuối nước và tai nạn giao thông.

7. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành về phòng, chống tai nạn đuối nước, dạy bơi cho học sinh. Các cơ sở giáo dục đóng trên địa bàn có bể bơi, hồ bơi thực hiện việc phối hợp giữa nhà trường - gia đình - chính quyền địa phương và các tổ chức, cá nhân có bể bơi tổ chức các lớp dạy bơi cho học sinh.

8. Xây dựng trường học an toàn, phòng, chống TNTT đối với học sinh: Xây dựng và nhân rộng mô hình "Trường học an toàn phòng chống TNTT", "Công trường an toàn giao thông"; xác định các nguy cơ gây tai nạn, thương tích và hướng dẫn cách loại bỏ nguy cơ gây tai nạn, thương tích đối với học sinh trong trường học; triển khai đơn đốc, đánh giá, rút kinh nghiệm nhân rộng mô hình.

- Tăng cường giáo dục an toàn giao thông, trang bị các kiến thức, luật pháp và ý thức chấp hành pháp luật, quy định khi tham gia giao thông cho học sinh;

- Tăng cường giáo dục văn hóa giao thông, văn hóa ứng xử khi tham gia giao thông cho học sinh.

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các cơ sở giáo dục theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành; nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và nguồn thu hợp pháp khác.

2. Căn cứ nội dung Kế hoạch, các trường học chủ động lập dự toán chi hàng năm, trình

cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Xây dựng Kế hoạch, chỉ đạo, quán triệt, hướng dẫn các trường học tích cực triển khai hiệu quả công tác phòng, chống TNTT cho học sinh, chú trọng đến tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông;

- Chủ động đề xuất các giải pháp phù hợp đưa bơi vào dạy trong chương trình môn Giáo dục thể chất trong các trường học. Chỉ đạo các trường thành lập câu lạc bộ bơi, hàng năm tổ chức phát động ngày hội học bơi trong trường học;

- Kiểm tra, đánh giá, đôn đốc các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống TNTT cho học sinh.

2. Các nhà trường:

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể, triển khai thực hiện phòng, chống TNTT cho học sinh; chú trọng đến tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông;

- Chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với các tổ chức đoàn thể tại địa phương triển khai có hiệu quả các hoạt động phòng, chống TNTT, tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông đối với học sinh;

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, tạo cơ chế thu hút các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cùng tham gia vào việc phòng, chống TNTT, đuối nước cho học sinh trong trường học;

- Chủ động việc tự kiểm tra, đánh giá, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể, triển khai thực hiện phòng, chống TNTT cho học sinh;

- Tổ chức các hoạt động thiết thực, bổ ích, có hiệu quả trong phòng, chống TNTT cho học sinh.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Phòng;
- Phòng VH, TT & DL;
- Liên đoàn lao động thị xã;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Các xã, phường;
- Lưu: VT;
- Trang Web của Ngành./.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thị Tường Vân